

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố 03 quy trình nội bộ mới ban hành trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/02/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 20/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 03 thủ tục hành chính, danh mục 18 thành phần hồ sơ phải số hoá của 03 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 03 quy trình nội bộ mới ban hành trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

- Cấp tỉnh: 01 quy trình.
- Cấp huyện: 01 quy trình.
- Quy trình chung cấp tỉnh, cấp huyện: 01 quy trình.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

1.1. Công khai Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của Sở và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. **Thời gian hoàn thành trong 02 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.**

1.2. Hoàn thiện quy trình điện tử đối với quy trình nội bộ nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo quy định. **Thời gian hoàn thành trong 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.**

1.3. Sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form); số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái sử dụng thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

2.1. Đảm bảo về kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chỉ đạo Viễn thông Tuyên Quang cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này.

2.2. Kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vướng mắc hoặc đề xuất giải pháp khắc phục, nâng cao tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái sử dụng thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

3.1. Công khai trên Trang thông tin điện tử, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đối với quy trình trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

3.2. Sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form); số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái sử dụng thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở; Thủ trưởng Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- VPCP - Cục KSTTHC; (báo cáo)
- Bộ Công Thương; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4; (thực hiện)
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Phòng KT-VPUBND tỉnh; (đ/c Cường)
- Lưu: VT, THCBKS^{Nhung}.

Nguyễn Mạnh Tuấn

**PHỤ LỤC 03 QUY TRÌNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG CHỢ DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH TUYẾN QUANG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

I. QUY TRÌNH CẤP TỈNH (01 QUY TRÌNH)

Quy trình số 01/TSKCHTC

THỦ TỤC GIAO TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG CHỢ DO CẤP TỈNH QUẢN LÝ

| Thứ tự các bước thực hiện | Nội dung các bước thực hiện | Thời gian thực hiện các bước | Bộ phận giải quyết |
|----------------------------------|---|-------------------------------------|---|
| Bước 1 | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, dịch vụ công trực tuyến) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ | 0,5 ngày | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Công Thương) |
| Bước 2 | Thẩm định, phối hợp với cơ quan có liên quan xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo phòng xem xét, phê duyệt; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, tham mưu Lãnh đạo có văn bản trả lời và nêu rõ lý do trả lại hồ sơ | 38 ngày | Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan |
| Bước 3 | Xem xét hồ sơ nếu đạt yêu cầu ký nháy và chuyển lại chuyên viên phòng trình Lãnh đạo Sở; nếu hồ sơ không đạt yêu cầu chuyên viên chỉnh sửa theo yêu cầu | 0,5 ngày | Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại - Xuất nhập khẩu – Sở Công Thương |
| Bước 4 | Xem xét hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản | 01 ngày | Lãnh đạo Sở Công Thương |
| Bước 5 | Xem xét, trả lời bằng văn bản về việc quyết định giao tài sản | 02 ngày | Ủy ban nhân dân tỉnh |
| Bước 6 | Thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản sau khi có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ của Ủy ban nhân dân tỉnh | 21 ngày | Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan |
| 06 bước | | 63 ngày¹ | |

¹Giảm thời gian giải quyết từ 90 ngày xuống 63 ngày

II. QUY TRÌNH CẤP HUYỆN (01 QUY TRÌNH)

Quy trình số 02/TSKCHTC

THỦ TỤC GIAO TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG CHỢ DO CẤP HUYỆN QUẢN LÝ

| Thứ tự các bước thực hiện | Nội dung các bước thực hiện | Thời gian thực hiện các bước | Bộ phận giải quyết |
|---------------------------|---|------------------------------|---|
| Bước 1 | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, dịch vụ công trực tuyến) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ | 0,5 ngày | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện/thành phố |
| Bước 2 | Thẩm định, phối hợp với cơ quan có liên quan xử lý hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, phê duyệt; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, tham mưu Lãnh đạo có văn bản trả lời và nêu rõ lý do trả lại hồ sơ | 38 ngày | Các phòng chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan của địa phương |
| Bước 3 | Xem xét hồ sơ nếu đạt yêu cầu ký nháy và chuyển lại chuyên viên phòng trình Lãnh đạo UBND cấp huyện; nếu hồ sơ không đạt yêu cầu chuyên viên chỉnh sửa theo yêu cầu | 0,5 ngày | Các phòng chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ huyện/thành phố |
| Bước 4 | Xem xét hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao tài sản | 01 ngày | Các phòng chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ huyện/thành phố |
| Bước 5 | Xem xét, trả lời bằng văn bản về việc quyết định giao tài sản | 02 ngày | Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện/thành phố |
| Bước 6 | Thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản sau khi có Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện | 21 ngày | Các phòng chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ huyện/thành phố |
| 06 bước | | 63 ngày² | |

²Giảm thời gian giải quyết từ 90 ngày xuống 63 ngày

III. QUY TRÌNH CHUNG CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN (01 QUY TRÌNH)

Quy trình số 03/TSKCHTC

THỦ TỤC THU HỒI TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG CHỢ DO CẤP TỈNH QUẢN LÝ

| Thứ tự các bước thực hiện | Nội dung các bước thực hiện | Thời gian thực hiện các bước | Bộ phận giải quyết |
|---------------------------|---|------------------------------|---|
| Bước 1 | Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ (trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, dịch vụ công trực tuyến) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ | 0,5 ngày | <ul style="list-style-type: none"> - Đối với Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý, nộp hồ sơ tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Công Thương) - Đối với Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp huyện quản lý, nộp hồ sơ tại: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện/thành phố |
| Bước 2 | Thẩm định, phối hợp với cơ quan có liên quan xử lý hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân cấp thẩm quyền xem xét, quyết định thu hồi | 28,5 ngày | <ul style="list-style-type: none"> - Đối với Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý: Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan. - Đối với Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp huyện quản lý: Các phòng chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan của địa phương |

| Thứ tự các bước thực hiện | Nội dung các bước thực hiện | Thời gian thực hiện các bước | Bộ phận giải quyết |
|---------------------------|---|------------------------------|---|
| Bước 3 | Xem xét, trả lời bằng văn bản về việc quyết định thu hồi tài sản | 02 ngày | <ul style="list-style-type: none"> - Đối với Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý: Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định. - Đối với Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp huyện quản lý: Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định |
| Bước 4 | Xem xét, ban hành Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thu hồi tài sản không phù hợp | 21 ngày | Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền |
| 04 bước | | 52 ngày³ | |

³Giảm thời gian giải quyết từ 75 ngày xuống 52 ngày